|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH**

**MÔN: Ngữ Văn ;Thời gian : 90 phút**

**Người ra đề: Phạm Thị Như Lương**

**Đơn vị: Trường THCS Kỳ Ninh**

**Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*Vào một buổi chiều thứ bảy đầy nắng ở thành phố Ô –kla- hô-ma, tôi cùng một người bạn và hai đứa con của anh đến một câu lạc bộ giải trí. Bạn tôi tiến đến quầy vé và hỏi: “Vé vào cửa là bao nhiêu ? Bán cho tôi bốn vé”.  
 Người bán vé trả lời: “3 đô la một vé cho người lớn và trẻ em trên sáu tuổi. Trẻ em từ sáu tuổi trở xuống được vào cửa miễn phí. Các cậu bé này bao nhiêu tuổi?”  
 - Đứa lớn bảy tuổi và đứa nhỏ lên bốn. – Bạn tôi trả lời. – Như vậy tôi phải trả cho ông 9 đô la tất cả.  
 Người đàn ông ngạc nhiên nhìn bạn tôi và nói: “Lẽ ra ông đã tiết kiệm cho mình được 3 đô la. Ông có thể nói rằng đứa lớn mới chỉ sáu tuổi, tôi làm sao mà biết được sự khác biệt đó chứ!”  
 Bạn tôi từ tốn đáp lại: “Dĩ nhiên, tôi có thể nói như vậy và ông cũng sẽ không thể biết được. Nhưng bọn trẻ thì biết đấy. Tôi không muốn bán đi sự kính trọng của mình chỉ với 3 đô la”.*

Theo Pa-tri-xa Phơ-ríp

Câu 1. (0.5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính trong văn bản trên?

Câu 2 (0.5 điểm) Theo văn bản, vì sao người cha của những đứa trẻ lại không muốn nói dối về tuổi của con mình để được hưởng lợi?

Câu 3 (1 điểm): Chỉ ra lời dẫn trực tiếp trong bộ phận in đậm và cho biết dấu hiệu nào giúp em nhận ra đó là lời dẫn trực tiếp?

Câu 4( 1 điểm): Qua văn bản trên, em rút ra được bài học gì cho bản thân?

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ văn bản ở phần đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của sự trung thực.

Câu 2 (5,0 điểm) Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*Mặt trời xuống biển như hòn lửa  
Sóng đã cài then, đêm sập cửa.  
Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,  
Câu hát căng buồm cùng gió khơi.  
  
Hát rằng: cá bạc biển Đông lặng,  
Cá thu biển Đông như đoàn thoi  
Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng.  
Đến dệt lưới ta, đoàn cá ơi!*

*(Đoàn thuyền đánh cá – Huy Cận ,*Ngữ văn 9, tập 1,NXB Giáo dục Việt Nam, 2017)

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH**

**Môn: Ngữ văn 9**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Đáp án** | **Điểm** |
| I. Phần đọc hiểu  (3 điểm) |  |
| Câu 1. Phương thức biểu đạt chính: Tự sự | 0.5 |
| Câu 2.  Theo tác giả, người cha không nói dối về tuổi của con mình để được hưởng lợi vì ông không muốn bọn trẻ biết được mình là kẻ nói dối và không muốn bán đi sự kính trọng của mình chỉ với 3 đô la | 0,5 |
|  | Câu 3.  - Lời dẫn trực tiếp: *“Dĩ nhiên, tôi có thể nói như vậy và ông cũng sẽ không thể biết được. Nhưng bọn trẻ thì biết đấy. Tôi không muốn bán đi sự kính trọng của mình chỉ với 3 đô la”.*  - Dấu hiệu:  + Tác giả trích nguyên văn lời nói của nhân vật  + Lời dẫn được đặt trong dấu ngoặc kép | 0.5  0.5 |
|  | Câu 4:  -Bài học rút ra từ câu chuyện  + Chúng ta cần phải hiểu rằng lòng trung thực là điều hết sức cần thiết đối với cuộc sống của con người  + Chúng ta cần trung thực từ những việc nhỏ nhất, đừng dối trá, lừa lọc mọi người  -Đây là những bài học quý giá vì trung thực ta mới nhận được sự tin yêu, tín nhiệm của mọi người, trung thực là một trong những yếu tố giúp con người đi đến thành công. | 1 |
| **Phần II.**  **Làm văn** | Câu 1(2,0 điểm)  \* Hình thức:  + Đúng kiểu đoạn văn nghị luận về một tư tưởng trong cuộc sống.  + Hình thức viết đoạn văn rõ ràng, mạch lạc  + Lập luận chặt chẽ, lời văn sinh động, giàu sức thuyết phục.  + Viết thành một đoạn văn đảm bảo tính liên kết | 0,25 |
| \* Nội dung: Có thể trình bày theo nhiều cách song cần nêu  được các nội dung cơ bản sau*.*  \* Thí sinh có thể viết đoạn văn theo hướng sau:  - Xác định đúng vấn đề nghị luận: Tình cảm và thái độ cần có của con cái với cha mẹ  \*Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề nghị luận  \* Thân đoạn:  - Giải thích: Trung thực là ngay thẳng thật thà, không dối trá, không lừa lọc  - Nêu rõ những ý nghĩa của lòng trung thực  +Trung thực là một phẩm chất đáng quý của con người. Nó là một trong những thước đo để đánh giá đạo đức, phẩm chất, lối sống của mỗi người. Nó giúp chúng ta hoàn thiên bản thân mình hơn.  + Trung thực tạo niềm tin cho người khác và bản thân mình. Cuộc sống rất cần có niềm tin. Khi ta nói phải có người tin đó là đúng, khi ta làm phải có người tin đó là sự thật. Không trung thưc, nói dối, bịa đặt cũng đồng nghĩa với việc ta đã đánh mất niềm tin ở mọi người xung quanh. Cuộc sống sẽ thật đáng sợ nếu không ai tin ta. Sống như vậy nếu có đạt được thành công cũng sẽ là vô giá trị.  + Trung thực tạo cho tâm hồn được thảnh thơi, nó giúp ta giữ được nhân phẩm, phẩm giá của mình Thẳng thắn, trung thực khiến con người không phải sống với những lo lắng, bất an bị người khác phát hiện, bị phơi bày sự thật.  + Trung thực giúp con người nhìn nhận, đánh giá đúng bản thân, nhận ra điểm mạnh, điểm yếu của mình. Ngược lại không trung thực, ta sẽ thích nghe những lời đường mật, nịnh hót, mất đi cơ hội để tự hoàn thiện bản thân.  + Trung thực tạo sự dũng cảm, kiên định, là sức mạnh giúp con người đương đầu với lừa dối, lọc lừa. Trung thực còn là gốc rễ để hình thành những phẩm chất tốt đẹp ở đời, là cơ sở tạo nên sự hiếu nghĩa với cha mẹ, sự tín nghĩa với bạn bè, sự trung thành với lí tưởng, nhân dân, tổ quốc. Như thế có nghĩa là trung thực góp phần làm cho xã hội ngày càng tiến bộ và phát triển.  + Dẫn chứng: Lịch sử và cuộc sống có nhiều tấm gương về sự trung thực của con người, dám đấu tranh bảo vệ lẽ phải và sự công bằng ở đời. Thời Trần, Chu Văn An bậc danh nho nổi tiếng dâng thất trảm sớ xin chém bẩy gian thần nhưng không được vua chấp nhận đã xin cáo quan về ở ẩn.  \*Kết đoạn:  + Khẳng định lại tầm quan trọng của đức tính trung thực  + Bài học: Chúng ta cần rèn luyện tính trung thực ngay từ những điều nhỏ nhất, đừng nói dối, đừng gian lận trong bất cứ việc gì. | 0,25  1,0  0,25 |
|  | \* Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đê nghị luận, có cách diễn đat mới mẻ, sáng tạo. | 0.25 |
|  | Câu 2 (5,0 điểm)  - Xác định đúng phạm vi và vấn đề nghị luận:  - Bài có thể trình bày theo các cách khác nhau song phải đảm bảo những ý cơ bản sau: |  |
|
| *A. Mở bài*:  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm:  - Giới thiệu vấn đề nghị luận: Cảm nhận khái quát về đoạn thơ  - Trích tắt đoạn thơ  *B. Thân bài*  1. Khái quát và dẫn vào đoạn thơ  + Bài thơ được viết vào giữa năm 1958, khi cuộc kháng chiến chống Pháp đã kết thúc thắng lợi, miền Bắc được giải phóng và bắt tay vào công cuộc xây dựng cuộc sống mới. Niềm vui dạt dào tin yêu trước cuộc sống mới đang hình thành, đang thay da đổi thịt đã trở thành nguồn cảm hứng lớn của thơ ca lúc bấy giờ. Nhiều nhà thơ đã đi tới các miền đất xa xôi của Tổ quốc để sống và để viết: miền núi, hải đảo, nhà máy, nông trường…  + Năm 1958, Huy Cận có chuyến đi thực tế dài ngày ở vùng mỏ Quảng Ninh. Từ chuyến đi ấy, hồn thơ của ông mới thực sự  ảy nở trở lại và dồi dào cảm hứng về thiên nhiên đất nước, về lao động và niềm vui trước cuộc sống mới. Bài *“Đoàn thuyền đánh cá”* được sáng tác trong thời gian ấy và in trong tập thơ *“Trời mỗi ngày lại sáng” (1958).*  - Sức hấp dẫn của bài thơ được tạo nên giọng điệu khỏe khoắn hào hùng, bởi những hình ảnh thơ đẹp giàu sức liên tưởng.  2.Cảm nhận đoạn thơ:  2.1. Cảnh đoàn thuyền ra khơi khi hoàng hôn buông xuống  + Bốn câu thơ có kết cấu gọn gàng, cân đối như một bài tứ tuyệt: hai câu đầu tả cảnh, hai câu sau nói về con người. Cảnh và người tưởng như đối lập song lại hòa hợp, cảnh làm nền để cho hình ảnh con người nổi bật lên như tâm điểm của một bức tranh – bức tranh lao động khỏe khoắn, vui tươi tràn ngập âm thanh và rực rỡ sắc màu.  - Hai câu thơ đầu tả cảnh hoàng hôn trên biển, cũng là thời điểm đoàn thuyền đánh cá ra khơi:  *“Mặt trời xuống biển như hòn lửa*  *Sóng đã cài then, đêm sập cửa”.*  + Điểm nhìn nghệ thuật để miêu tả hai câu thơ này là từ trên con thuyền đang ra khơi, giữa biển khơi nhìn về hướng Tây nơi bờ bãi.  + Ở hai câu thơ đầu, nhà thơ đã so sánh “mặt trời” với “hòn lửa”. Phép so sánh gợi ra một khung cảnh rực rỡ, huy hoàng, tráng lệ. Ánh mặt trời lúc cuối chiều đỏ rực phả xuống mặt biển làm hồng rực cả một vùng biển, vùng trời  + Huy Cận còn miêu tả thiên nhiên khi chiều xuống bằng một phép nhân hoá cũng đầy sáng tạo: “*Sóng đã cài then, đêm sập cửa”.*  *+* Lời thơ với các động từ mạnh “sập, cài” đã cho ta hình dung được một cảnh tượng thật rộng lớn và đầy bí ẩn. Biển đêm với những con sóng bạc đầu chạy ngang như những chiếc then cài còn màn đêm là cánh cửa đang đóng sập lại. Chỉ với bảy chữ nhưng câu thơ gợi lên trong ta rất nhiều liên tưởng thú vị. Biển đêm vốn bí ẩn, đáng sợ, thậm chí là cuồng nộ nhưng giờ đây cũng trở nên gần gũi, ấm áp, thân thương. Vũ trụ và thiên nhiên bao la lúc này chẳng khác nào một ngôi nhà rộng lớn. còn những người ngư dân chính là các thành viên của gia đình. Thiên nhiên và con người giờ đây vô cùng gần gũi, gắn bó và hoà hợp.  + Và khi thiên nhiên đi vào trạng thái nghỉ ngơi thì con người lại bắt đầu làm việc:  *“Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi*  *Câu hát căng buồm cùng gió khơi.*  + Hình ảnh, nhạc điệu trong câu thơ diễn tả khí thế khỏe khoắn, phấn chấn của những người lao động: khẩn trương làm việc bất kể ngày đêm.  + Chữ “lại” trong câu thơ này đã cho ta hiểu đây là công việc, là hoạt động hàng ngày, thường xuyên, trở thành một nếp sống quen thuộc của những người ngư dân vùng biển.  + Đằng sau chữ “lại” ta còn nhận ra nhịp sống thanh bình đã về trên quê hương đât nước  + Ở câu thơ cuối của khổ này, tác giả đã tạo ra một hình ảnh khỏe, lạ mà thật từ sự gắn kết ba sự vật và hiện tượng: Câu hát, cánh buồm và gió khơi.  + Câu hát mang theo niềm vui, sự phấn chấn của người lao động trở thành sức mạnh cùng với gió biển làm căng cánh buồm để con thuyền lướt sóng ra khơi. + Nghệ thuật ẩn dụ trong hình ảnh thơ lãng mạn này đã góp phần thể hiện một hiện thực : Đó là niềm vui phơi phới, tinh thần lạc quan của người dân chài. Họ ra khơi trong tâm trạng đầy hứng khởi vì học tìm thấy niềm vui trong lao động, yêu biển và say mê với công việc chinh phục biển khơi làm giàu cho Tổ quốc.  **2.2.Tiếng hát gọi cá vào**  Từ "hát rằng" mở đầu khổ thơ đã gợi lên niềm vui sướng, hạnh phúc ngập tràn của những người dân làng chài và đó còn là sự hứa hẹn một chuyến ra khơi bội thu với những khoang thuyền nặng cá.  + Nghệ thuật liệt kê ra hai loài cá có giá trị kinh tế cao - "cá bạc", "cá thu" đã gợi cho ta hình dung về một vùng biển giàu có và trù phú vô cùng.  + Cá thu được nhà thơ so sánh “*như đoàn thoi”.* Câu thơ cất cao lên tiếng hát, tràn ngập niềm say mê, phấn khởi trước sự ưu ái của thiên nhiên ban tặng cho người dân vùng chài.  + Hai câu cuối Huy Cận như nhập thân vào người lao động, thể hiện niềm mong mỏi của người dân lao động.  ***Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng***  ***Đến dệt lưới ta đoàn cá ơi”***  + Hai chữ "đêm ngày" đặt ở đầu câu thơ như khẳng định tính liên tục, không kể ngày đêm những loài cá ấy vẫn cùng nhau "dệt" nên một tấm lưới với "muôn luồng sáng" giữa biển cả mênh mông.  - Đoạn thơ khép lại với một lời mời gọi thiết tha và trìu mến đối: "*Đến dệt lưới ta đoàn cá ơi".*  + Lời thơ có sử dụng biện pháp tu từ nhân hóa.  + Giữa con người và thiên nhiên gần như không hề có khoảng cách.  + Ẩn sau lời mời gọi thiết tha ấy chính là ước mơ, là mong muốn đánh bắt được nhiều hải sản của những người dân làng chài và những điều đó xét đến cùng là ước mơ, là khao khát muốn chinh phục thiên nhiên, chinh phục biển cả của họ.  **3. Đánh giá**  + Bằng biện pháp tu từ so sánh, nhân hóa, các từ ngữ, hình ảnh giàu giá trị gợi tả, hai khổ thơ đầu đã phác họa thành công một bức tranh thiên nhiên kì vĩ, thơ mộng và qua đó gợi được tâm hồn phóng khoáng, tình yêu lao động và niềm hi vọng của người dân chài.  + Lời thơ còn cho ta nhận ra ở nhà thơ Huy Cận là tình yêu với thiên nhiên, với đất nước và niềm vui, niềm tin yêu vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.  + Từ vẻ đẹp của biển cả trong bài thơ này, ta lại nghĩ về chủ quyền biển đảo của đất nước. Gần một thế kỉ đã trôi qua kể từ khi “Đoàn thuyền đánh cá” ra đời cho đến nay người dân Viêt Nam vẫn tiếp tục ra khơi đánh cá. Họ bám biển bất kể vất vả khó khăn vừa là để mưu sinh vừa là để khẳng định chủ quyền biển đảo của dân tộc. Đó là những con người xứng đáng được trân trọng và ngợi ca.  **C. Kết bài:**  - Nhận xét chung về đoạn trích  - Đoạn trích khơi gợi tình cảm gì  - Em rút ra được bài học gì từ đoạn trích | 0,5  0,25  1,5  1,5  0,5  0,5 |
|  | \* Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đê nghị luận, có cách diễn đat mới mẻ, sáng tạo. | 0,25 |